

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL



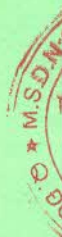
TÀI LIỆU KIỂM SOÁT

Ban hành lần:

Ngày ban hành: 12/8/2015

PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HANEL

Hà Nội – Tháng 8 năm 2015



MỤC LỤC

1. Phương án cổ phần hóa
2. Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp
3. Chứng thư thẩm định giá xác định giá cổ phiếu
4. Biên bản họp thẩm định phương án sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH MTV Hanel sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần
 - Phương án sản xuất kinh doanh
5. Biên bản họp thẩm định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hanel
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hanel
6. Biên bản họp thẩm định Phương án lao động khi tiến hành cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel
 - Phương án lao động khi chuyển sang Công ty cổ phần
7. Hồ sơ đính kèm
 - 7.1 Phương án sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Hanel sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần
 - Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước của Công ty TNHH MTV Hanel theo QĐ số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/1/2007 của Thủ tướng chính phủ.
 - Biên bản họp liên ngành Thành phố về phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Hanel
 - 7.2 Hồ sơ nhà đầu tư chiến lược
 - Công văn số 4411/UBND-KT ngày 29 tháng 6 năm 2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt tiêu chí đối với nhà đầu tư chiến lược khi cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel
 - Văn bản đề xuất nhà đầu tư chiến lược của Hanel
 - 7.3 Hồ sơ đại hội cán bộ công nhân viên chức bất thường
 - Biên bản đại hội CNVC bất thường Công ty TNHH MTV Hanel năm 2015 về việc lấy ý kiến hoàn thiện phương án cổ phần hóa Công ty
 - Nghị quyết đại hội CNVC bất thường Công ty TNHH MTV Hanel
 - 7.4 Hồ sơ pháp lý của Doanh nghiệp
 - 7.5 Các văn bản về cổ phần hóa Doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2015

PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA CÔNG TY TNHH MTV HANEL

Công ty TNHH MTV Hanel được thành lập theo quyết định số 8733-QĐ/TCCQ ngày 17/12/1984 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thành lập Công ty Điện tử Hà Nội;

Ngày 28/6/2004, thực hiện Quyết định số 104/2004/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội về việc thí điểm chuyển Công ty Điện tử Hà Nội sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Ngày 13/07/2010 thực hiện Quyết định số 3463/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty mẹ - Công ty Điện tử Hà Nội thành Công ty TNHH Một thành viên Điện tử Hanel hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Ngày 08/10/2010 thực hiện Quyết định số 4950/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc đổi tên Công ty TNHH Một thành viên Điện tử Hanel thành Công ty TNHH MTV Hanel.

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG SANG CÔNG TY CỔ PHẦN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Kế toán được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2003;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về việc chuyển Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

- Căn cứ Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP;

- Căn cứ Công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND Thành phố Hà Nội giai đoạn 2012 – 2015;

- Quyết định 2845/QĐ-UBND ngày 27/05/2014 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao kế hoạch, tiến độ cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Hanel năm 2014 – 2015;

- Quyết định số 3893/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty TNHH Một thành viên Hanel.

B. PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HOÁ

1. Hình thức cổ phần hoá

Căn cứ theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần: **Kết hợp vừa bán bớt một phần vốn nhà nước vừa phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.**

2. Vốn điều lệ

Căn cứ:

- Dự thảo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty TNHH Một thành viên Hanel tại thời điểm 31/12/2014 do Công hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam) thực hiện, kết quả xác định giá trị doanh nghiệp dự kiến như sau:

Nội dung	Giá trị (VND)
Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp	3.064.443.691.610
Tổng giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp	1.925.440.826.842

- Phương án, sản xuất kinh doanh của công ty TNHH MTV Hanel khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần;

- Khả năng tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược và chào bán cổ phần.

Công ty đã xác định vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hanel là:

- Vốn điều lệ: **1.926.000.000.000 đồng** (bằng chữ: Một nghìn chín trăm hai mươi sáu tỷ đồng)
- Số lượng cổ phần: **192.600.000 cổ phần** (bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu sáu trăm nghìn cổ phần)
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

3. Cơ cấu vốn điều lệ

TT	Danh mục	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ phần Nhà nước nắm giữ	55.854.000	558.540.000.000	29%
2	Cổ phần bán cho CBCNV	125.200	1.252.000.000	0.06%
3	Cổ phần bán ra bên ngoài thông qua hình thức đấu giá	19.134.800	191.348.000.000	9.94%
4	Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược	117.486.000	1.174.860.000.000	61%
	Tổng Cộng	192.600.000	1.926.000.000.000	100%

4. Đối tượng mua cổ phần, giá bán cổ phần ưu đãi và giá khởi điểm cổ phần chào bán

4.1. Đối tượng mua cổ phần

Theo quy định tại Điều 6 và Điều 48, Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, đối tượng mua cổ phần của Công ty gồm:

- Cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty TNHH MTV Hanel
- Các nhà đầu tư trong và ngoài nước
- Nhà đầu tư chiến lược đáp ứng đủ tiêu chí

4.2. Cổ phần ưu đãi cho người lao động

a. Cổ phần ưu đãi cho người lao động theo thời gian làm việc thực tế trong khu vực Nhà nước

Căn cứ quy định tại khoản 1, Điều 48, Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.

Phương án mua cổ phần ưu đãi đối với người lao động có tên trong danh sách lao động thường xuyên của doanh nghiệp tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hoá dự kiến ngày 31/8/2015 theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước của Công ty như sau:

- Số lao động có mặt tại thời điểm dự kiến công bố giá trị doanh nghiệp (31/8/2015) thuộc đối tượng mua cổ phần ưu đãi và đủ điều kiện để mua cổ phần ưu đãi: 79 người

- Số lao động không thuộc đối tượng mua cổ phần ưu đãi và không đủ điều kiện mua cổ phần ưu đãi: 34 người. Trong đó: 10 người do thời gian làm việc dưới 01 năm.

- Tổng số cổ phần được mua ưu đãi: **79.000 cổ phần**
- Giá bán: 60% giá đấu giá thành công thấp nhất.

b. Cổ phần ưu đãi cho người lao động theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần

Căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 48, Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.

Phương án mua cổ phần ưu đãi đối với người lao động thuộc đối tượng doanh nghiệp cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) được mua thêm cổ phần ưu đãi theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động. Riêng người lao động là các chuyên gia giỏi, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao làm việc tại doanh nghiệp được mua thêm theo mức 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 5.000 cổ phần cho một người lao động. Cụ thể như sau:

- Số lao động thuộc đối tượng Công ty cổ phần mới cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp với thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu) được mua thêm cổ phần ưu đãi: **39 người**.

- Mua thêm mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp là 39 người với tổng số cổ phần mua thêm là **46.200 cổ phần**.

- Mua thêm mức 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp theo tiêu chí chuyên gia giỏi: là **0 người**.

- Giá bán: bằng giá đấu giá thành công thấp nhất.

4.3 Cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược

a. Căn cứ:

- Quy định tại khoản 3, Điều 6, Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

- Quy mô vốn điều lệ, tính chất ngành nghề kinh doanh yêu cầu mở rộng phát triển của Công ty.

- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Căn cứ quy mô vốn điều lệ, tính chất ngành nghề kinh doanh đặc thù của công ty, Công ty xây dựng tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và được UBND Thành phố Hà Nội chấp thuận tại văn bản số 4411/UBND-KT ngày 29 tháng 6 năm 2015.

b. Số lượng nhà đầu tư chiến lược và cơ cấu vốn bán cho nhà đầu tư chiến lược:

Căn cứ vào các yêu cầu trên và trên cơ sở hồ sơ năng lực, tư cách pháp nhân của các nhà đầu tư chiến lược, Công ty đã có văn bản đề xuất việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược cụ thể như sau:

- Tổng số nhà đầu tư chiến lược: 02 nhà đầu tư gồm Công ty cổ phần Công nghệ Tiến Việt và Công ty Sebrina Holdings Ltd
- Công ty cổ phần Công nghệ Tiến Việt đang ký mua 36% tổng số cổ phần.
- Công ty Sebrina Holdings Ltd đăng ký mua 25% tổng số cổ phần.
- Tổng số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược là: 117.486.000 cổ phần - chiếm 61% vốn điều lệ của Công ty cổ phần.
- Hình thức và giá bán cổ phần: thông qua đàm phán trực tiếp sau khi đấu giá bán cổ phần, giá bán là giá đấu giá thành công thấp nhất theo quy định.

4.4. Cổ phần bán đấu giá ra ngoài

- Cổ phần chào bán: **19.134.800 cổ phần**, tương ứng **9,94%** Vốn điều lệ.
- Phương thức chào bán: Bán đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước theo quy định về pháp luật cổ phần hoá
- Giá khởi điểm: **10.000 đồng/cổ phần**

Căn cứ tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 3 năm qua (2012 – 2014); căn cứ theo quy mô vốn điều lệ, số lượng cổ phần lưu hành và kế hoạch kinh doanh sau cổ phần hoá; căn cứ theo chứng thư thẩm định giá xác định giá trị cổ phiếu thường do Công ty Cổ phần Tư vấn và Định giá CPA Việt Nam lập, để thu hút các nhà đầu tư, thực hiện thành công quá trình cổ phần hoá, Công ty đề xuất mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần là: **10.000 đồng/cổ phần**.

5. Loại cổ phần và phương thức phát hành

5.1. Loại cổ phần

Tất cả các cổ phần của công ty Cổ phần Hanel tại thời điểm thành lập là cổ phần phổ thông.

Các hoạt động mua, bán, chuyển nhượng và kế thừa cổ phần được thực hiện theo quy định tại Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5.2. Phương thức bán cổ phần:

- Bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo phương thức thoả thuận trực tiếp sau khi thực hiện đấu giá bán cổ phần: **117.486.000 cổ phần** – chiếm **61%** vốn điều lệ
- Bán ưu đãi cho người lao động: **125.200 cổ phần** – chiếm **0,06%** vốn điều lệ
- Bán đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội: **19.134.800 cổ phần** – chiếm **9,94%** vốn điều lệ

6. Chi phí cổ phần hoá

Dự kiến tổng chi phí cổ phần hoá của Công ty sẽ là: 2.045.000.000 đồng (hai tỷ không trăm bốn mươi lăm triệu đồng), được trả từ nguồn thu bán cổ phần (chi tiết nêu tại Phụ lục 2 – Chi phí cổ phần hóa).

Thực hiện cổ phần hoá Công ty Hanel là phù hợp với chủ trương của Nhà nước và cần thiết để huy động vốn, mở rộng quy mô hoạt động của doanh nghiệp cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính đề nghị Ban chỉ đạo cổ phần hoá cùng các Sở ngành xem xét và thẩm định phương án cổ phần hoá Công ty TNHH Một thành viên Hanel.

CÔNG TY TNHH MTV HANEL
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Bình
Nguyễn Quốc Bình

**Phụ lục 1 - Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược khi cổ phần hoá
Công ty TNHH MTV Hanel**

(Được phê duyệt tại văn bản số 4411/UBND-KT ngày 29/6/2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội)

1. Có tiềm lực về vốn đáp ứng được việc mua cổ phần và hỗ trợ nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp khi chuyển sang Công ty cổ phần.
2. Có ngành, nghề kinh doanh phù hợp và hỗ trợ phát triển ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp sau cổ phần hóa; ưu tiên nhà đầu tư có kinh nghiệm trong các lĩnh vực công nghệ, thương mại, hạ tầng, bất động sản và tài chính.
3. Có khả năng tư vấn định hướng chiến lược, tư vấn đầu tư, tư vấn quản trị điều hành, quản trị tài chính; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, nâng cao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp khi chuyển sang Công ty cổ phần.
4. Có cam kết bằng văn bản về việc gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp, không chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày Công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

Phụ lục 2: Chi phí cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Hanel

TT	NỘI DUNG	THÀNH TIỀN (VNĐ)
I	Các khoản chi trực tiếp (theo hướng dẫn tại TT 196/2011/TT-BTC)	
1	Chi tập huấn nghiệp vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp về: (1) xác định giá trị doanh nghiệp, (2) lao động, và (3) bán cổ phần	1.200.000.000
2	Chi phí kiểm kê, đối chiếu công nợ, xác định giá trị tài sản	
3	Chi phí lập phương án CPH, xây dựng Điều lệ	
4	Chi phí Đại hội CNVC để triển khai cổ phần hóa (bao gồm phổ biến Lao động dôi dư, mua cổ phần ưu đãi...)	
5	Chi phí hoạt động tuyên truyền và công bố thông tin đấu giá	
6	Chi phí đấu giá, niêm yết, tổ chức bán cổ phần cho cổ đông chiến lược	
7	Chi phí Đại hội Cổ đông lần đầu	
II	Thuê kiểm toán, tư vấn XDGTĐN	
	Xác định giá trị doanh nghiệp lần 1	500.000.000
	Xác định giá trị doanh nghiệp lần 2	
III	Thù lao cho Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo CPH	
	Ban chỉ đạo cổ phần hóa: 12 người	300.000.000
	Tổ giúp việc cổ phần hóa: 20 người	
IV	Chi phí Quyết toán chi phí Cổ phần hóa	
	Chi phí lập tổng hợp hồ sơ chứng từ chi phí và in ấn tài liệu	45.000.000
	TỔNG CỘNG	2.045.000.000